

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Chuyên gia tư vấn trong nước phục vụ nghiên cứu xây dựng Báo cáo Kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm thành phố Cần Thơ nâng cao hiệu quả sản xuất và cung cấp thực phẩm có giá trị dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng cao trong điều kiện ảnh hưởng bởi COVID-19

1. Tổng quan về Chương trình Aus4Reform

Chương trình Aus4Reform được xây dựng nhằm hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh. Chương trình hỗ trợ cải thiện chất lượng chính sách, pháp luật, thể chế thông qua quá trình tư vấn, tham vấn và được củng cố bằng các cơ sở bằng chứng qua nghiên cứu thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt kinh nghiệm từ Australia.

Đến cuối năm 2020, các kết quả cụ thể mà Chương trình sẽ đóng góp gồm:

- a. Tạo lập một môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi nhằm thực hiện mục tiêu có ít nhất một triệu doanh nghiệp vào năm 2020.
- b. Nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh, minh bạch của thị trường sản phẩm và thị trường các yếu tố sản xuất.
- c. Thể chế cạnh tranh mạnh hơn với việc sửa đổi luật cạnh tranh, cơ cấu lại cơ quan cạnh tranh và cơ chế thực thi pháp luật cạnh tranh.
- d. Bằng chứng về tác động của những nỗ lực thúc đẩy cơ cấu nông thôn.
- e. Nâng cao nhận thức về trao quyền kinh tế của phụ nữ.

Chương trình sẽ giúp Chính phủ Việt Nam đạt được các mục tiêu thông qua bốn cấu phần mục tiêu sau:

- a. Tạo lập thị trường cạnh tranh, minh bạch và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh
- b. Tăng cường các thể chế cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
- c. Tạo điều kiện thuận lợi cho tái cơ cấu nông thôn
- d. Tăng cường tiếng nói của doanh nghiệp và phụ nữ trong môi trường đầu tư và tái cơ cấu kinh tế
- e. và một Quỹ linh hoạt hỗ trợ sáng kiến cải cách

2. Bối cảnh hoạt động và mục tiêu

2.1. Bối cảnh

Bức tranh kinh tế toàn cầu đang trong thời kỳ hết sức ảm đạm từ các tác động của đại dịch Covid-19. Các chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, nền kinh tế đang dần phục hồi theo

xu hướng thiết lập một trạng thái bình thường mới trong cả cung và cầu. Theo nhiều chuyên gia, cầu sẽ dịch chuyển về những sản phẩm công nghệ thông tin tương ứng với cách thức làm việc thay đổi; sản phẩm thiết yếu, xanh và thân thiện môi trường sẽ được thúc đẩy mạnh hơn;... Cạnh tranh về cung cũng thay đổi từ căng thẳng, phòng vệ sang hợp tác, kết nối. Trong bối cảnh đó, lòng tin của quốc tế dành cho Việt Nam trong công tác chống dịch và phát triển kinh tế chính là cơ hội rất lớn để cả nước nói chung, thành phố Cần Thơ nói riêng thúc đẩy nhanh tái cơ cấu, nhanh chóng tạo lập và hoàn thiện thể chế, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi. Trong phát triển kinh tế của thành phố Cần Thơ, ngành bán buôn bán lẻ và dịch vụ sửa chữa chiếm 16,42% trong tổng cơ cấu GRDP (2019), chỉ đứng sau ngành công nghiệp chế biến chế tạo (25,07%). Bán lẻ là một trong những trụ cột của khu vực III (chiếm 78,03%) và đứng đầu đồng bằng sông cửu long về tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ, với các sản phẩm chủ lực trong sản xuất và phân phối chủ yếu nông sản và nông sản chế biến. Trong đại dịch COVID-19, trước tác động từ các đứt gãy của chuỗi cung ứng thế giới, thị trường xuất khẩu cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng, thị trường trong nước và nông sản, thực phẩm (nền tài nguyên bản địa) đã trở thành một trong những bệ đỡ cho nền kinh tế, người nông dân không hứng chịu cú sốc nào và thị trường luôn được cung cấp đầy đủ thực phẩm. Tuy nhiên, ngành bán lẻ của thành phố Cần Thơ trong 4 tháng đầu năm 2020 đã giảm 0,89% so với cùng kỳ (tác động giảm từ COVID-19 trên 10%), mức giảm thấp nhất từ trước đến nay.

Trong cải cách thể chế và thủ tục hành chính, hệ thống văn bản pháp quy về cơ chế, chính sách có sự phối hợp giữa các cấp chính quyền, các sở, ngành đã phát huy hiệu quả tích cực trong việc thực hiện thu hút đầu tư, đảm bảo môi trường kinh doanh được thông suốt, công khai và minh bạch. Tuy nhiên, Cần Thơ thuộc nhóm có Chỉ số hài lòng về sự phục vụ người dân thấp so với các tỉnh, thành khác; Chỉ số Cải cách hành chính mật dù đã duy trì tốt ở vị trí top 10 nhưng năm 2019 Cần Thơ xếp thứ 29, giảm 13 bậc so với năm 2018¹. Điều này sẽ ảnh hưởng đến tính hấp dẫn của môi trường đầu tư kinh doanh tại Cần Thơ.

Do đó, trong bối cảnh cả nước đang đẩy mạnh trạng thái bình thường mới và phục hồi tăng trưởng kinh tế, Thành phố cần tiếp tục cải cách hành chính, xây dựng giải pháp kích hoạt môi trường để thúc đẩy doanh nghiệp cải thiện sản xuất kinh doanh² và thu hút đầu tư, khởi đầu cho chuỗi các hoạt động nhằm tạo lập thể chế, môi trường kinh doanh một cách hiệu quả nhất trước tác động từ Covid-19; nhanh chóng khắc phục một trong những nút thắt là thực thi hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp từ trung ương và ban hành chính sách của địa phương, cải cách chính sách theo hướng để chính sách trở thành công cụ đòn bẩy cho phát triển kinh tế trong bối cảnh mới. Dự án tập trung nghiên cứu ~~thí điểm~~ và đề xuất hoạt động cải cách đối với ngành phân phối thực phẩm trên địa bàn thành phố Cần Thơ, trọng tâm là doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm, hướng đến vừa kích hoạt môi trường để doanh

¹ Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 03/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về Tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2020, định hướng giai đoạn 2021 – 2030.

² Tính đến tháng 5/2020, thành phố Cần Thơ có 73,72% doanh nghiệp phải đối mặt với khó khăn do tác động từ Covid-19, 705/10.487 doanh nghiệp và chi nhánh văn phòng đại diện tạm ngưng hoạt động, hầu hết các hộ sản xuất kinh doanh cá thể bị ảnh hưởng trực tiếp và 47,23% số hộ đóng cửa (Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ, tháng 6/2020). Theo đó, có đến 77,93% nhu cầu của doanh nghiệp về cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xét hồ sơ và hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng các chính sách hỗ trợ của trung ương và địa phương (Kết quả khảo sát 1.600 doanh nghiệp của Cục Thống kê thành phố Cần Thơ, tháng 6/2020).

ngành phục hồi tăng trưởng, thu hút đầu tư, vừa khuyến khích khu vực sản xuất tiêu thụ và phát triển thị trường nội địa, đồng thời thúc đẩy chuỗi sản xuất và phân phối thực phẩm có giá trị dinh dưỡng và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

2.2. Mục tiêu

Kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm của Cần Thơ nâng cao hiệu quả sản xuất và cung cấp thực phẩm có giá trị dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng cao trong điều kiện ảnh hưởng bởi COVID-19. Các mục tiêu cụ thể gồm:

(1) Xác định đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm của Cần Thơ trong mối quan hệ với thành phố Hồ Chí Minh và ĐBSCL; xác định các tiềm lực và điểm nghẽn trong phát triển của hệ thống thực phẩm dưới các kịch bản ảnh hưởng của COVID-19.

(2) Xác định đặc điểm các tác nhân trong **chuỗi rau quả** về sự vận hành của chuỗi, hệ thống cơ chế chính sách trong từng tác nhân, logistics của ngành (hệ thống kho lạnh) và hệ thống kiểm tra chất lượng sản phẩm.

(3) Rà soát hệ thống pháp lý, cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính,... cấp trung ương và địa phương hỗ trợ cho sự vận hành và phát triển của doanh nghiệp hoạt động trong 1-2 chuỗi giá trị thực phẩm và mở rộng chuỗi giá trị thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao.

(4) Xác định các vấn đề cốt lõi để hỗ trợ và hợp tác thúc đẩy vai trò của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong **chuỗi rau quả** có giá trị dinh dưỡng cao theo các kịch bản ảnh hưởng của COVID-19.

(5) Tiến hành thử nghiệm các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm về thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện hoạt động tập huấn và gắn kết với các thị trường tiềm năng cả trong và ngoài nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sự vận hành của doanh nghiệp trong chuỗi giá trị thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao.

(7) Xây dựng Báo cáo khuyến nghị đối với các cấp về cải thiện môi trường kinh doanh để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm thành phố Cần Thơ cải thiện sản xuất và cung cấp thực phẩm theo hướng chất lượng dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng, khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất phát triển thị trường nội địa và phục hồi tăng trưởng của thành phố, đóng góp vào sự phát triển chung vùng kinh tế trọng điểm và toàn vùng ĐBSCL dưới các tác động của Covid-19.

3. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi không gian: Thành phố Cần Thơ trong mối quan hệ với thành phố Hồ Chí Minh và vùng ĐBSCL; bối cảnh tác động của đại dịch COVID-19 của thế giới và chính sách của Việt Nam; hệ thống cơ chế, chính sách của Việt Nam.

Phạm vi thời gian: các tác động trong những tháng đầu năm 2020 và so sánh với ít nhất 3 năm trước đó, có yếu tố mùa vụ; khuyến nghị trong những năm tiếp theo.

Phạm vi nội dung:

(1) Diễn biến và xu hướng kinh tế trong các kịch bản ảnh hưởng của COVID-19, tác động đến kinh tế thành phố Cần Thơ.

(2) Hệ thống pháp lý liên quan đến đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm tại thành phố Cần Thơ.

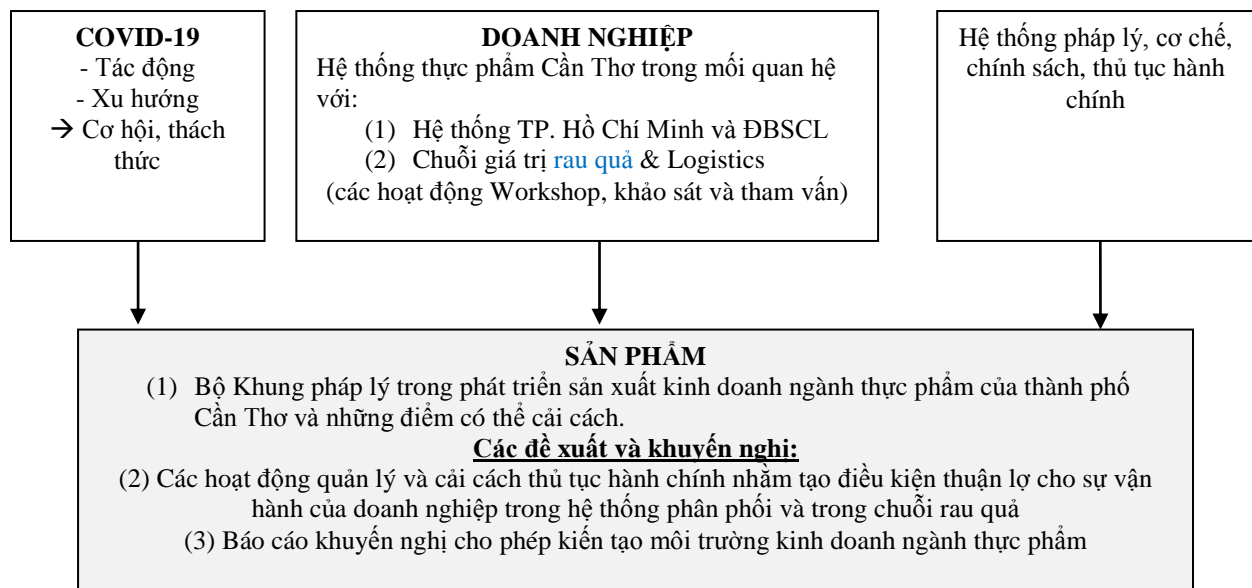
(3) Chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh

(4) Thực phẩm, dinh dưỡng và chuỗi cung ứng

(5) Logistics và vấn đề về an toàn vệ sinh thực phẩm

(6) nỗ lực cải cách, thành tựu và kinh nghiệm của Cần Thơ trong những năm qua.

Khung tiếp cận nghiên cứu



4. Nội dung nghiên cứu

4.1 Báo cáo chính

Một báo cáo nghiên cứu đầy đủ về kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm thành phố Cần Thơ nâng cao hiệu quả sản xuất và cung cấp thực phẩm có giá trị dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng cao trong điều kiện ảnh hưởng bởi COVID-19.

4.2 Báo cáo thành phần

Báo cáo hợp phần 1: Đánh giá đặc điểm doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm của Cần Thơ, trong mối quan hệ với thành phố Hồ Chí Minh, vùng ĐBSCL và các ảnh hưởng từ COVID-19.

Báo cáo hợp phần 2: Sự vận hành của chuỗi rau quả, những cơ hội và thách thức.

Báo cáo thành phần 3: Bộ Khung pháp lý trong phát triển sản xuất kinh doanh ngành thực phẩm của Cần Thơ và những điểm có thể cải cách.

Báo cáo thành phần 4: Hoạt động thử nghiệm các hoạt động tập huấn và hỗ trợ doanh nghiệp.

Báo cáo thành phần 5: Khuyến nghị chính sách đối với các cấp về cải thiện môi trường kinh doanh để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm và chuỗi rau quả của Cần Thơ cải thiện sản xuất và cung cấp thực phẩm theo hướng chất lượng dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng, khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất phát triển thị trường nội địa và phục hồi tăng trưởng của Cần Thơ, đóng góp vào sự phát triển chung của vùng ĐBSCL dưới các tác động của COVID-19.

4.3 Sản phẩm

Các chuyên gia tư vấn cấp cao và trung cấp sẽ xây dựng dự thảo và báo cáo cuối cùng cho CISED và Chương trình Aus4reform như đã định trong hợp đồng giữa tư vấn và đại diện của Chương trình Aus4reform. Tất cả các báo cáo phải được gửi ở cả bản cứng và bản mềm (ở định dạng PDF hoặc WORD).

Nội dung và cấu trúc của các báo cáo cụ thể như sau:

a. Báo cáo chính: kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm thành phố Cần Thơ nâng cao hiệu quả sản xuất và cung cấp thực phẩm có giá trị dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng cao trong điều kiện ảnh hưởng bởi COVID-19.

Nội dung:

- (1) Phần 1: Tổng quan nghiên cứu
- (2) Phần 2: Kết quả khảo sát doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm của thành phố Cần Thơ.
- (3) Phần 3: Sự vận hành của chuỗi rau quả, cơ hội và thách thức phát triển.
- (4) Phần 4: Khung pháp lý ngành thực phẩm và những điểm có thể cải cách.
- (5) Phần 5: Hoạt động thử nghiệm các hoạt động tập huấn và hỗ trợ doanh nghiệp
- (6) Phần 6: Khuyến nghị chính sách đối với các cấp về cải thiện môi trường kinh doanh để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm và chuỗi rau quả của Cần Thơ

b. Báo cáo thành phần:

Báo cáo thành phần 1: Đánh giá đặc điểm doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm của Cần Thơ, trong mối quan hệ với thành phố Hồ Chí Minh, vùng ĐBSCL và các ảnh hưởng từ COVID-19.

Nội dung:

(1) Đặc điểm doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm tại Cần Thơ.

(2) Tác động của Covid-19 đến doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm tại Cần Thơ và các cơ hội, thách thức trong cạnh tranh và phát triển thị trường nội địa của ngành.

Báo cáo thành phần 2: Sự vận hành của chuỗi rau quả, những cơ hội và thách thức phát triển.

Nội dung:

(1) Đặc điểm hoạt động và kết nối của các tác nhân trong chuỗi.

(2) Cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển đối với từng tác nhân và liên kết sản xuất theo chuỗi.

(3) Hệ thống logistics ngành thực phẩm

(4) Hệ thống kiểm tra chất lượng sản phẩm

(5) Yếu tố con người và khoa học công nghệ cho phát triển chuỗi

(6) Tiềm lực và điểm nghẽn trong phát triển của chuỗi

Báo cáo thành phần 3: Bộ Khung pháp lý trong phát triển sản xuất kinh doanh ngành thực phẩm của Cần Thơ và những điểm có thể cải cách.

Nội dung:

(1) Rà soát hệ thống pháp lý, cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính hỗ trợ cho sự vận hành và phát triển của doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm và chuỗi rau quả.

(2) Cập nhật các mô hình quản lý hiệu quả nói chung cho hệ thống phân phối thực phẩm của thành phố.

Báo cáo thành phần 4: Báo cáo thử nghiệm các hoạt động tập huấn và hỗ trợ doanh nghiệp.

Nội dung:

(1) Báo cáo thí điểm một số hoạt động cải cách thủ tục hành chính.

(2) Báo cáo kết quả tập huấn nâng cao năng lực doanh nghiệp nhỏ và vừa, gắn kết với các thị trường tiềm năng cả trong và ngoài nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sự vận hành của doanh nghiệp trong hệ thống phân phối và trong toàn chuỗi cung ứng thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao.

Báo cáo thành phần 5: Khuyến nghị chính sách đối với các cấp về cải thiện môi trường kinh doanh để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm và chuỗi rau quả của Cần Thơ cải thiện sản xuất và cung cấp thực phẩm theo hướng chất lượng dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng, khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất phát triển thị trường nội địa và phục hồi tăng trưởng của Cần Thơ, đóng góp vào sự phát triển chung của vùng ĐBSCL dưới các tác động của COVID-19.

Nội dung:

- (1) Báo cáo khuyến nghị kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi
- (2) Thúc đẩy doanh nghiệp trong chuỗi rau củ quả thành phố Cần Thơ cải thiện sản xuất và cung cấp thực phẩm theo hướng chất lượng dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng
- (3) Khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất phát triển thị trường trong và ngoài nước.
- (4) Thúc đẩy doanh nghiệp phục hồi tăng trưởng dưới các tác động của Covid-19.
- (5) Các khuyến nghị về logistics, nguồn nhân lực, khoa học công nghệ,...

5. Yêu cầu chuyên gia

5.1 Chuyên gia tư vấn cấp cao (Chuyên gia tư vấn 1):

Số lượng: 01 chuyên gia

Chuyên gia tư vấn 1 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng Đề cương chi tiết báo cáo nghiên cứu: “Kiến tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm của Cần Thơ nâng cao hiệu quả sản xuất và cung cấp thực phẩm có giá trị dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng cao trong điều kiện ảnh hưởng bởi COVID-19”.

- Tổng hợp Báo cáo.
- Phối hợp với các chuyên gia tư vấn 2, 3, 4 thực hiện các báo cáo thành phần
- Tư vấn và tham vấn với CISED, các cơ quan có liên quan và chuyên gia (nếu cần).
- Yêu cầu chuyên gia tư vấn còn lại cung cấp các tài liệu, dữ liệu, báo cáo cần thiết để thực hiện xây dựng báo cáo nghiên cứu.

Chuyên gia tư vấn 1 cần:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).
- Có ít nhất 15 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan đến kinh tế tài nguyên, kinh tế vĩ mô, năng lực cạnh tranh, kinh tế chính sách.
- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.
- Am hiểu pháp luật Việt Nam.
- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

5.2 Chuyên gia tư vấn cấp trung:

Số lượng: 03 chuyên gia

(1) Chuyên gia tư vấn cấp trung (Chuyên gia tư vấn 2):

Chuyên gia tư vấn 2 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thu thập các báo cáo, tài liệu, dữ liệu, số liệu chính thức.

- Thực hiện *Báo cáo thành phần 3*: Bộ Khung pháp lý trong phát triển sản xuất kinh doanh ngành thực phẩm của Cần Thơ và những điểm có thể cải cách.

- Tư vấn và tham vấn với CISED, các cơ quan có liên quan và chuyên gia (nếu cần).

- Cung cấp các tài liệu nghiên cứu và các tài liệu, dữ liệu khác cho chuyên gia tư vấn 1.

Chuyên gia tư vấn 2 cần:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật, hành chính, kinh tế, kinh tế phát triển hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan đến luật, năng lực cạnh tranh, kinh tế chính sách.

- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu luật.

- Am hiểu pháp luật Việt Nam.

- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

(2) Chuyên gia tư vấn cấp trung (Chuyên gia tư vấn 3):

Chuyên gia tư vấn 3 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thu thập các báo cáo, tài liệu, dữ liệu, số liệu chính thức.

- Thực hiện *Báo cáo thành phần 4*: Báo cáo thử nghiệm các hoạt động tập huấn và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Thực hiện *Báo cáo thành phần 5*: Khuyến nghị chính sách đối với các cấp về cải thiện môi trường kinh doanh để thúc đẩy doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm và chuỗi rau quả của Cần Thơ cải thiện sản xuất và cung cấp thực phẩm theo hướng chất lượng dinh dưỡng và hàm lượng giá trị gia tăng, khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất phát triển thị trường nội địa và phục hồi tăng trưởng của Cần Thơ, đóng góp vào sự phát triển chung của vùng ĐBSCL dưới các tác động của COVID-19.

- Tư vấn và tham vấn với CISED, các cơ quan có liên quan và chuyên gia (nếu cần).

- Cung cấp các tài liệu nghiên cứu và các tài liệu, dữ liệu khác cho chuyên gia tư vấn 1.

Chuyên gia tư vấn 3 cần:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).

- Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan.

- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.

- Am hiểu pháp luật Việt Nam.

- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

(3) Chuyên gia tư vấn cấp trung (Chuyên gia tư vấn 4):

Chuyên gia tư vấn 4 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thu thập các báo cáo, tài liệu, dữ liệu, số liệu chính thức.
 - Thực hiện *Báo cáo hợp phần 1*: Đánh giá đặc điểm doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm của Cần Thơ, trong mối quan hệ với thành phố Hồ Chí Minh, vùng ĐBSCL và các ảnh hưởng từ COVID-19.
 - Thực hiện *Báo cáo hợp phần 2*: Sự vận hành của chuỗi rau quả, những tiềm lực mới và các nút thắt phát triển.
 - Tư vấn và tham vấn với CISED, các cơ quan có liên quan và chuyên gia (nếu cần).
 - Cung cấp các tài liệu nghiên cứu và các tài liệu, dữ liệu khác cho chuyên gia tư vấn 1.
- Chuyên gia tư vấn 4 cần:
- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành dinh dưỡng, thực phẩm, hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).
 - Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan.
 - Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.
 - Am hiểu pháp luật Việt Nam.
 - Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

6. Thời gian

- 04 Chuyên gia tư vấn: Thời gian 40 ngày làm việc/Chuyên gia tư vấn.
- Đối với Chuyên gia tư vấn 1:
 - + Bàn giao dự thảo Báo cáo trước ngày 10 tháng 3 năm 2021
 - + Bàn giao Báo cáo cuối cùng trước ngày 15 tháng 04 năm 2021
- Đối với Chuyên gia tư vấn 2, 3, 4:
 - + Cung cấp các dữ liệu, tài liệu, báo cáo tổng quan theo yêu cầu của Chuyên gia tư vấn 1
 - + Tất cả các tài liệu, dữ liệu, báo cáo phải được gửi cho Văn phòng Chương trình Aus4Reform dưới dạng PDF hoặc WORD (nếu có).
- 01 khảo sát 150 – 200 cơ sở/doanh nghiệp trong hệ thống thực phẩm và chuỗi rau quả tại Cần Thơ: tháng 11-12/2020.
- 03 Hội thảo chuyên đề tham vấn chuyên gia: tháng 11, tháng 01/2021 và tháng 02/2021.
- 01 Hội thảo công bố kết quả: tháng 4/2021.

7. Chỉ dẫn

- Các chuyên gia tư vấn sẽ chịu trách nhiệm trước Giám đốc Chương trình Aus4Reform, CISED. Ban Quản lý Dự án sẽ hỗ trợ chuyên gia tư vấn.
- Nơi thực hiện: Cần Thơ

- Trong trường hợp các chuyên gia tư vấn được yêu cầu tham gia các hoạt động trong khuôn khổ Chương trình tổ chức ngoài Hà Nội, chi phí đi lại, lưu trú sẽ được thanh toán riêng.

- Việc sử dụng các tài liệu, kết quả nghiên cứu cho các mục đích khác không thuộc phạm vi hoạt động cần được sự chấp thuận bằng văn bản của Dự án.

8. Hồ sơ yêu cầu

Lý lịch cá nhân và thông tin chi tiết liên hệ của chuyên gia tư vấn.